

Hà Nội, ngày 03 tháng 6 năm 2015

Số: *71* /QĐ-BCĐTCCNN

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo liên ngành
về Tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng
và phát triển bền vững giai đoạn 2015 - 2020**

**TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO LIÊN NGÀNH
VỀ TÁI CƠ CẤU NGÀNH NÔNG NGHIỆP**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Quyết định số 899/QĐ-TTg ngày 10 tháng 6 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững;

Căn cứ Quyết định số 508/QĐ-TTg ngày 17 tháng 4 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo liên ngành về Tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững giai đoạn 2015 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 34/2007/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo liên ngành về Tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững giai đoạn 2015 - 2020.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Trưởng Ban, Phó Trưởng ban, các Ủy viên Ban Chỉ đạo liên ngành về Tái cơ cấu ngành nông nghiệp, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Các thành viên BCD liên ngành về Tái cơ cấu ngành nông nghiệp;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ;
- Lưu: VT, BCĐTCCN (3b). M 260



QUY CHẾ

Hoạt động của Ban Chỉ đạo liên ngành về Tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững giai đoạn 2015 - 2020

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 14 /QĐ-BCĐTCCNN ngày 08 tháng 6 năm 2015
của Ban Chỉ đạo liên ngành về Tái cơ cấu ngành nông nghiệp)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Ban Chỉ đạo liên ngành về Tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững được thành lập theo Quyết định số 508/QĐ-TTg ngày 17 tháng 4 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo) đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Thủ tướng Chính phủ và chịu trách nhiệm trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về chỉ đạo các Bộ, ngành, địa phương tổ chức thực hiện Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp (sau đây gọi tắt là Đề án) và các chương trình, đề án khác liên quan đến nội dung tái cơ cấu ngành nông nghiệp.

Điều 2. Các thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo Quy chế của Ban Chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ do Trưởng ban Chỉ đạo phân công.

Điều 3. Trưởng Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của Thủ tướng Chính phủ; Phó Trưởng Ban Chỉ đạo và các Ủy viên Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của Bộ, ngành mình trong công tác chỉ đạo, điều hành hoạt động thực hiện Đề án thuộc phạm vi, trách nhiệm được giao.

Chương II TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA BAN CHỈ ĐẠO

Điều 4. Trưởng Ban Chỉ đạo

1. Lãnh đạo, điều hành hoạt động của Ban Chỉ đạo; phân công nhiệm vụ cho Phó Trưởng ban và các Ủy viên.

2. Chủ trì và kết luận một số cuộc họp của Ban Chỉ đạo để quyết định những nội dung triển khai thực hiện hiệu quả các chương trình, đề án thuộc lĩnh vực tái cơ cấu nông nghiệp.

3. Quyết định những vấn đề thuộc phạm vi, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo.

Điều 5. Phó Trưởng Ban Chỉ đạo

1. Phó Trưởng ban thay mặt Trưởng ban chủ trì và điều phối hoạt động chung của Ban Chỉ đạo khi Trưởng ban đi vắng hoặc được Trưởng ban ủy quyền; chủ trì các cuộc họp của Ban Chỉ đạo theo sự ủy nhiệm của Trưởng ban.

2. Giúp Trưởng ban trực tiếp điều phối các hoạt động của Ban Chỉ đạo trong quá trình triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch về tái cơ cấu ngành nông nghiệp đã được phê duyệt.

3. Đề xuất Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành bổ sung cơ chế, chính sách đảm bảo đủ cơ sở pháp lý để triển khai các nội dung tái cơ cấu nông nghiệp.

4. Kiểm tra, báo cáo Trưởng ban về sự phối hợp giữa các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai kế hoạch thực hiện tái cơ cấu nông nghiệp.

5. Thừa ủy quyền Trưởng ban xử lý công việc thường xuyên của Ban Chỉ đạo; tổ chức các cuộc họp định kỳ và đột xuất; phê duyệt kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo và bộ máy giúp việc Ban Chỉ đạo (sau khi kế hoạch hoạt động được Trưởng ban Chỉ đạo thông qua).

Điều 6. Các Ủy viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công; chịu trách nhiệm chỉ đạo thực hiện các nội dung liên quan đến tái cơ cấu ngành nông nghiệp thuộc chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Bộ, ngành.

Điều 7. Các Ủy viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm; được hưởng chế độ từ ngân sách nhà nước theo quy định.

Điều 8. Văn phòng thường trực Ban Chỉ đạo đặt tại Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, thực hiện các nhiệm vụ do lãnh đạo Ban Chỉ đạo giao; thành viên Văn phòng Ban Chỉ đạo được hưởng chế độ từ ngân sách nhà nước theo quy định.

Điều 9. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo và Văn phòng thường trực Ban Chỉ đạo được bố trí trong dự toán chi ngân sách hàng năm của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Chương III

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 10. Chế độ làm việc

Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ tập thể thông qua các phiên họp thường kỳ và đột xuất dưới sự chủ trì của Trưởng ban hoặc Phó Trưởng ban khi được ủy quyền.

Điều 11. Chế độ họp

1. Ban Chỉ đạo họp định kỳ 6 tháng một lần; trường hợp cần thiết, Trưởng ban có thể triệu tập họp bất thường.

2. Trưởng ban quyết định mời thêm các đại biểu không thuộc Ban Chỉ đạo tham dự các cuộc họp của Ban Chỉ đạo.

3. Các phiên họp của Ban Chỉ đạo phải được thông báo bằng văn bản về nội dung, thời gian và địa điểm trước 05 ngày làm việc. Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm nghiên cứu văn bản, chuẩn bị ý kiến thảo luận, bố trí thời gian tham dự đầy đủ các phiên họp của Ban Chỉ đạo.

4. Kết luận của Trưởng Ban Chỉ đạo, hoặc Phó Trưởng Ban Chỉ đạo (được ủy quyền tại các phiên họp) được thể hiện bằng thông báo của Văn phòng Chính phủ.

Điều 12. Kế hoạch công tác

Ban Chỉ đạo xây dựng kế hoạch và đánh giá thực hiện kế hoạch hàng năm; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các Ủy viên để tổ chức thực hiện; tổng kết, đánh giá việc triển khai thực hiện Tái cơ cấu ngành nông nghiệp vào năm 2020.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13. Quy chế này áp dụng cho các Ủy viên Ban Chỉ đạo liên ngành về tái cơ cấu nông nghiệp.

Điều 14. Trách nhiệm của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

1. Tạo điều kiện để Ban Chỉ đạo hướng dẫn, kiểm tra và tiến hành các hoạt động có liên quan đến việc thực hiện nội dung, kế hoạch và nhiệm vụ tái cơ cấu nông nghiệp.

2. Định kỳ 6 tháng và hàng năm báo cáo Ban Chỉ đạo (thông qua Văn phòng thường trực đặt tại Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) về đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ tái cơ cấu nông nghiệp của Bộ, ngành, địa phương mình; những khó khăn, vướng mắc và kiến nghị giải pháp tháo gỡ.

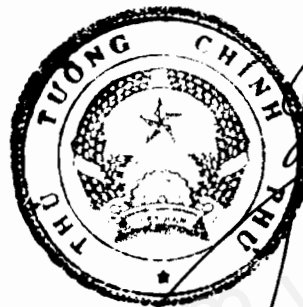
Điều 15. Trách nhiệm kiểm tra, theo dõi, đôn đốc thực hiện

Lãnh đạo Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Quy chế này.

Điều 16. Bổ sung, sửa đổi Quy chế:

Trường hợp cần bổ sung, sửa đổi Quy chế, Phó Trưởng ban báo cáo Trưởng ban xem xét, quyết định./.

TRƯỞNG BAN



**PHÓ THỦ TƯỚNG
Hàng Trung Hải**



Phụ lục

PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO LIÊN NGÀNH VỀ TÁI CƠ CẤU NGÀNH NÔNG NGHIỆP

(Ban hành kèm theo Quy chế Hoạt động của Ban Chỉ đạo liên ngành về Tái cơ cấu ngành nông nghiệp

theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững giai đoạn 2015 - 2020

tại Quyết định số 71 /QĐ-BCĐTCCNN ngày 03 tháng 6 năm 2015

của Ban Chỉ đạo liên ngành về Tái cơ cấu nông nghiệp)

TT	Ban Chỉ đạo	Nhiệm vụ	Chi chú
1	Trưởng ban: Phó Thủ tướng Chính phủ	Chỉ đạo chung thực hiện Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung, giải pháp đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.	
2	Phó Trưởng ban thường trực: Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	<ul style="list-style-type: none">- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành và địa phương chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án; nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách, giải pháp thúc đẩy thực hiện Đề án.- Chủ trì chỉ đạo kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện Đề án.- Chỉ đạo tổng hợp, đánh giá tình hình thực hiện hàng năm, báo cáo Thủ tướng Chính phủ và các Bộ, ngành liên quan; đề xuất sửa đổi, bổ sung Đề án khi cần thiết.	
3	Lãnh đạo Ban Kinh tế Trung ương, thành viên Ban Chỉ đạo	<ul style="list-style-type: none">- Tham mưu cho Bộ Chính trị, Ban Bí thư những chủ trương, chính sách lớn về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; tái cơ cấu ngành nông nghiệp.- Giúp Bộ Chính trị, Ban Bí thư chỉ đạo các cấp ủy trực thuộc khối cơ quan Trung ương, các tỉnh ủy, thành ủy đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp.	

TT	Ban Chỉ đạo	Nhiệm vụ	Chi chú
4	Lãnh đạo Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, thành viên Ban Chỉ đạo	<ul style="list-style-type: none"> - Chỉ đạo Mặt trận tổ quốc Việt Nam các cấp phối hợp với ngành nông nghiệp đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, hệ thống doanh nghiệp và nông dân về tái cơ cấu nông nghiệp. - Chỉ đạo kịp thời tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân cả nước để phản ánh cho Chính phủ, các Bộ, ngành nắm được thực tế, nguyện vọng của cử tri và nhân dân về nông nghiệp, nông thôn nói chung và tái cơ cấu nói riêng. 	
5	Lãnh đạo Văn phòng Chính phủ, thành viên Ban Chỉ đạo	Phối hợp với các Bộ, ngành, các cơ quan liên quan kịp thời báo cáo, tham mưu cho Thủ tướng Chính phủ giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Đề án.	
6	Lãnh đạo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, thành viên Ban Chỉ đạo	<ul style="list-style-type: none"> - Tham mưu cho Chính phủ ưu tiên bố trí vốn đầu tư phát triển từ ngân sách nhà nước giai đoạn 2016 - 2020 và các năm sau cho ngành nông nghiệp thực hiện các nhiệm vụ tái cơ cấu và các nhiệm vụ nhằm thực hiện Nghị quyết “Về nông nghiệp, nông dân, nông thôn” - Chỉ đạo phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn rà soát sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách thu hút vốn đầu tư từ các thành phần kinh tế ngoài nhà nước cho nông nghiệp, nông thôn. 	
7	Lãnh đạo Bộ Tài chính, thành viên Ban Chỉ đạo	<ul style="list-style-type: none"> - Chủ trì chỉ đạo, tổ chức, hướng dẫn thực hiện chính sách ưu đãi thuế, phí theo quy định của pháp luật, tạo thuận lợi cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của ngành nông nghiệp và thực hiện theo nội dung Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp được cấp có thẩm quyền phê duyệt. - Chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương chỉ đạo công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại trong kinh doanh hàng nông, lâm, thủy sản. 	

TT	Ban Chỉ đạo	Nhiệm vụ	Chi chú
8	Lãnh đạo Bộ Khoa học và Công nghệ, thành viên Ban Chỉ đạo	Chỉ đạo rà soát, điều chỉnh, bổ sung các cơ chế, chính sách có liên quan tới tăng cường năng lực nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học công nghệ và tiên bộ kỹ thuật, xã hội hóa nguồn lực cho phát triển khoa học, công nghệ, hỗ trợ ngành nông nghiệp thực hiện Đề án.	
9	Lãnh đạo Bộ Công Thương, thành viên Ban Chỉ đạo	<ul style="list-style-type: none"> - Chỉ đạo tăng cường các hoạt động xúc tiến thương mại phát triển thị trường nông lâm thủy sản (cả trong và ngoài nước); tăng cường thông tin, dự báo thị trường để định hướng sản xuất trong nước phù hợp với nhu cầu và xu hướng tiêu dùng. - Rà soát, đề xuất chính sách thương mại nhằm thúc đẩy xuất khẩu nông, lâm, thủy sản, mở rộng thị trường tiêu thụ. - Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan liên quan nghiên cứu, triển khai các chính sách nhằm thúc đẩy phát triển chuỗi liên kết sản xuất, chế biến, lưu thông và tiêu thụ nông lâm thủy sản. - Chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ, xử lý nghiêm hoạt động sản xuất kinh doanh trái phép và gian lận thương mại, chống hàng giả hàng nông, lâm, thủy sản. 	
10	Lãnh đạo Bộ Tài nguyên và Môi trường, thành viên Ban Chỉ đạo	<ul style="list-style-type: none"> - Chủ trì chỉ đạo rà soát, kiểm soát chặt chẽ quy hoạch và quản lý, thực hiện quy hoạch sử dụng đất nông nghiệp (đặc biệt là đất lúa) và đề xuất các chính sách liên quan đến đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường và đa dạng sinh học theo hướng tạo thuận lợi cho nông nghiệp, nông thôn phát triển bền vững. - Dự báo thiên tai và các giải pháp thích ứng biến đổi khí hậu. 	

TT	Ban Chỉ đạo	Nhiệm vụ	Chi chú
11	Lãnh đạo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, thành viên Ban Chỉ đạo	<ul style="list-style-type: none"> - Chỉ đạo các tổ chức tín dụng ưu tiên vốn phục vụ lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn; tích cực triển khai các chương trình tín dụng của Chính phủ đối với lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn - Chủ trì chỉ đạo, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn rà soát, nghiên cứu bổ sung các cơ chế chính sách tín dụng hỗ trợ ngành nông nghiệp thực hiện Đề án. 	
12	Lãnh đạo Ủy ban nhân dân các tỉnh: Lào Cai, Quảng Ninh, Nam Định, Thanh Hóa, Hà Tĩnh, Bình Định, Lâm Đồng, Đồng Tháp, thành viên Ban Chỉ đạo	<p>Chỉ đạo thực hiện quyết liệt Đề án, Chương trình hành động tái cơ cấu ngành nông nghiệp tại địa phương đã được phê duyệt, phấn đấu trở thành địa phương “điểm” để nhân rộng ra các địa phương khác. Tập trung thực hiện các nội dung như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chỉ đạo triển khai rà soát và điều chỉnh quy hoạch cơ cấu, sản xuất theo hướng tập trung phát triển cây trồng, vật nuôi là lợi thế của địa phương, có khả năng cạnh tranh, phù hợp với quy hoạch phát triển của ngành; chỉ đạo đẩy mạnh tái cơ cấu các ngành hàng chủ lực thông qua xây dựng mô hình điểm và các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển phù hợp, hiệu quả. - Chỉ đạo rà soát, sắp xếp lại các nông, lâm trường quốc doanh, các công ty lâm nghiệp, các đơn vị quản lý thủy lợi trên địa bàn để nâng cao hiệu quả sử dụng đất đai và các nguồn tài nguyên khác. - Chỉ đạo nghiên cứu cơ chế, chính sách khuyến khích đầu tư phù hợp với tiềm năng, lợi thế và nhu cầu đầu tư của địa phương và của vùng để thu hút vốn đầu tư xã hội cho phát triển nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn. - Nghiên cứu, đề xuất và thí điểm một số chính sách, giải pháp để triển khai hiệu quả Đề án cho vùng và cả nước. 	